

Số: 25/2022/QĐST-DS

Bình Tân, ngày 18 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2022/TLST- DS ngày 19 tháng 4 năm 2022

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Hồng P, sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ 3, ấp T, xã Th, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Huỳnh Hoàng N sinh năm 1993 địa chỉ khu vực 1, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang

Bị đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1952

Địa chỉ: Tổ 5, ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị H thống nhất trả cho bà Lê Thị Hồng P số tiền 125.000.000đ (*một trăm hai mươi lăm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí: Bà Lê Thị Hồng P và bà Lê Thị H thoả thuận, bà Lê Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, bà Lê Thị H là người cao tuổi nên được miễn nộp.

Hoàn trả cho bà Lê Thị Hồng P số tiền tạm ứng án phí là 4.075.000đ (*Bốn triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0013557 ngày 19/4/2022 của chi cục thi hành án dân sự huyện B

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ánh Dương